

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-PT

Ngày 15-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Ngẫu.

Các Thẩm phán: 1. Ông Phan Thanh Tùng;

2. Bà Phạm Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phở, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Tấn P, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2021/HS-ST, ngày 16-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh N.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn P**, sinh năm 1984, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ 1, ấp L, xã K, huyện T, tỉnh N; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị Kim Q và 02 con (sinh năm 2011 và 2017); tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ từ ngày 26-5-2021; chuyển tạm giam ngày 01-6-2021; đến ngày 08-9-2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25-5-2021, sau khi đã uống rượu, anh Đỗ Quốc T, sinh năm 1990 cùng với anh Phạm Anh V, sinh năm 1976 và anh Trần Tuấn A, sinh năm 1993, cùng ngụ ấp L, xã K, huyện T, tỉnh N đến quán cà phê “Luru L” thuộc ấp L, xã K, huyện T, tỉnh N do chị Nguyễn Thị Kim Q, sinh năm 1986, ngụ cùng ấp làm chủ và kêu 03 chai nước ngọt. Lúc này, nhân viên của quán là chị Nguyễn Thị Linh P, sinh năm 1983, ngụ khu phố T, phường B, thị xã T, tỉnh N đem ra 02 chai nước ngọt loại Numberone thì giữa chị P và anh T xảy ra mâu thuẫn về việc kêu nước uống. Anh T dùng chân đạp làm hư hỏng bàn ghế của quán, đồng thời, T còn xô xát với chị P. Thấy vậy, chị Q cùng với nhân viên khác của quán là chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1983, ngụ ấp C, xã B, huyện L, tỉnh N ra can ngăn. Lúc này, Nguyễn Tấn P là chồng của chị Q ở trong nhà nghe cự cãi nên chạy ra xem thì thấy anh T đang xô xát với chị Q và 02 nhân viên của quán nên P đến can ngăn nhưng không được. P đi vào nhà bếp lấy 01 con dao, cán bằng gỗ dài 18 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26 cm chạy ra, P dùng tay phải cầm dao quơ chém trúng vào vùng đầu 01 cái và trúng vào cẳng tay phải 02 cái, cổ tay trái 01 cái của anh T gây thương tích rồi được mọi người can ngăn. Anh T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N, Phú đến Công an xã K, huyện T đầu thú và thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 108/2021/TgT ngày 12-7-2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đỗ Quốc T do thương tích gây nên hiện tại là 34%.

Tại Kết luận giám định số 821/KL-KTHS ngày 16-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: vết màu nâu đỏ thu tại vị trí số 03 tại hiện trường là máu, thuộc máu người, nhóm máu O; vết màu nâu đỏ dính trên lưỡi dao dài 44cm do bị cáo Nguyễn Tấn P giao nộp là máu, thuộc máu người, nhóm máu O.

Tại Kết luận giám định số 1069/KL-KTHS ngày 30-7-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: mẫu máu của Đỗ Quốc T thuộc nhóm máu O, cùng nhóm máu với 02 (hai) dấu vết máu tại hiện trường và trên lưỡi con dao dài 44cm do bị cáo Nguyễn Tấn P giao nộp trong Kết luận giám định số 821/KL-KTHS ngày 16-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N.

Chị Nguyễn Thị Kim Q, chị Nguyễn Thị Linh P và chị Nguyễn Thị Thanh H bị Đỗ Quốc T đánh không bị thương tích nên không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bị hại T bồi thường thiệt hại.

Đối với hành vi của chị Nguyễn Thị Kim Q, Nguyễn Thị Linh P và Nguyễn Thị Thanh H trong quá trình xảy ra xô xát với bị hại T, không kêu P ra để giúp

sức, đồng thời cũng không biết sự việc P sử dụng hung khí (loại dao chặt thịt) để chém gây thương tích cho bị hại T nên không xem xét xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 78/221/HS-ST, ngày 16-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh N quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-5-2021 đến ngày 08-9-2021.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, án phí,... và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29-11-2021, bị cáo Nguyễn Tấn P kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Tấn P giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trình bày quan điểm xử lý vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Tấn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo P 02 năm tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị hại cũng có lỗi, trực tiếp gây sự, đập phá tài sản trong quán của bị cáo; xô xát, đánh vợ bị cáo và 02 nhân viên phục vụ quán, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết này cho bị cáo. Ngoài ra, tại địa phương nơi cư trú, trước và sau Tết Nguyên đán năm 2022, bị cáo đã tặng 20 phần quà trị giá 12.000.000 đồng để hỗ trợ người nghèo khó khăn ấp H; đóng góp ủng hộ quỹ “Vì người nghèo” xã K năm 2022 số tiền 5.000.000 đồng được Ủy ban nhân dân xã K biểu dương, cảm ơn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do có phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo Nguyễn Tấn P không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Tấn P: bị cáo rất ăn năn hối lỗi; bản thân bị cáo là lao động chính phải nuôi 02 con nhỏ và mẹ già bị bệnh thường xuyên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: bị cáo Nguyễn Tấn P bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh N xét xử vào ngày 16-11-2021; ngày 29-11-2021, bị cáo P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cùng các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: vào khoảng 20 giờ ngày 25-5-2021, tại quán cà phê “Lưu L” của gia đình bị cáo, khi thấy bị hại Đỗ Quốc T gây sự, đập phá bàn, ghế trong quán và đồng thời xô xát, đánh nhau với vợ và 02 nhân viên của quán, P đến can ngăn nhưng không được mà còn bị T đánh lại. Do không kìm chế được, P chạy vào nhà bếp lấy 01 con dao, cán bằng gỗ dài 18 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26 cm chạy ra, P dùng tay phải cầm dao quơ chém trúng vào vùng đầu 01 cái và trúng vào cẳng tay phải 02 cái, cổ tay trái 01 cái của anh T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Tấn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm, tuy nhiên do thấy bị hại T đập phá tài sản trong quán, đồng thời gây sự, xô xát, đánh vợ và 02 nhân viên của quán, bị cáo không kìm chế được bản thân nên đã chạy vào trong nhà lấy con dao lưỡi bằng kim loại là hung khí nguy hiểm quơ chém gây thương tích cho bị hại T, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đầu thú và có đóng góp hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại địa phương; bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại số tiền 90.000.000 đồng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 02 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[5.1] Trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi dùng dao gây thương tích cho bị hại T là do có lỗi của bị hại. Bị hại vào quán giải khát của bị cáo kiếm chuyện, gây sự, xô xát, đánh chị Q (vợ của bị cáo) và 02 nhân viên phụ quán; đồng thời bị hại còn đập vỡ bàn, ghế gây thiệt hại một số tài sản trong quán, bị cáo không kiềm chế được bản thân nên mới dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo.

[5.2] Ngoài ra, tại địa phương nơi cư trú, trước và sau Tết Nguyên đán năm 2022, bị cáo đã tặng 20 phần quà trị giá 12.000.000 đồng để hỗ trợ người nghèo khó khăn ấp H, xã K; đóng góp ủng hộ quỹ “Vì người nghèo” xã K năm 2022 số tiền 5.000.000 đồng, được Ủy ban nhân dân xã K, huyện T gửi thư biểu dương, cảm ơn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000 đồng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại, bị cáo ra đầu thú. Tại địa phương nơi cư trú, bị cáo có nhiều đóng góp cho quỹ hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh Covid-19, Quỹ vì người nghèo, hỗ trợ người nghèo có khó khăn nhân dịp tết nguyên đán năm 2022. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương nơi cư trú. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[6] Từ những phân tích nêu trên, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn P; không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, sửa bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Tấn P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn P.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2021/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh N.

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 15-3-2022).

Giao bị cáo Nguyễn Tấn P cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh N trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Tấn P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT1 (TANDTC);
- VKSND tỉnh TN;
- Phòng KTNV&THA;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Phòng PV 06 CA tỉnh T;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh T;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Ngẫu

